

RÉT ĐẬM, RÉT HẠI VÀ ÂM U KÉO DÀI GÂY THIỆT HẠI VỤ LÚA CHIÊM XUÂN 1994 -1995 Ở TỈNH HẢI HUNG

KS. Chu Vinh Toàn

Trạm Dự báo và Phục vụ KTTV Hải Hưng

Trong tháng XI năm 1994, tháng đầu vụ đông xuân 1994 - 1995 hầu như không xuất hiện đợt không khí lạnh nào, nhiệt độ trung bình ngày đều ổn định trên 20°C. Đây là một hiện tượng hiếm thấy trong chuỗi số hiệu 35 năm (từ 1960 - 1995 chỉ có 1968, 1980 và bây giờ là 1994). Sang tháng XII -1994 tuy có 2 đợt không khí lạnh ảnh hưởng đáng kể đến Hải Hưng vào các ngày mồng 3 và 13, song nhiệt độ trung bình ngày vẫn đều trên 15°C, dẫn đến cả tháng XII - 1994 nhiệt độ trung bình ngày ổn định trên 15°C. Nếu so sánh từ năm 1960 - 1995 cho thấy trước đó mới có 6 năm có tháng XII như vậy và tháng XII - 1994 này nữa là 7 (7/35 năm).

Các trà mạ xuân sớm gieo từ 20 tháng XI đến đầu tháng XII - 1994 phát triển khá nhanh, nếu sang tháng I - 1995 vẫn tiếp tục ấm nữa thì mạ có nguy cơ bị già ống phải nhổ bỏ để gieo lại !

Sang tháng I - 1995 sự việc đã đảo ngược lại hoàn toàn. Nông dân đang lo mạ không được giá và già ống phải nhổ bỏ, bỗng chốc lại chuyển sang lo chống rét bảo vệ mạ khỏi bị chết rét hàng loạt... Vào các ngày mồng 2, 12 và 23/1/1995 đã có 3 đợt không khí lạnh mạnh ảnh hưởng đến Hải Hưng, gây ra các đợt rét đậm, rét hại kéo dài.

Kết quả thống kê cho thấy (bảng 1), tháng I - 1995 đã có tới 18 ngày rét đậm và 9 ngày rét hại (nếu nhiệt độ trung bình ngày $\leq 15^\circ\text{C}$ được coi là có rét đậm, $\leq 13^\circ\text{C}$ là rét hại). So sánh trong chuỗi số liệu từ 1960 - 1995 (35 năm) thì tháng I -1995 có số ngày rét đậm nhiều nhất trong 35 năm lại đây (trước đó các năm 1977, 1985, 1989 và 1993 là những năm kỷ lục cũng chỉ có 17 ngày rét đậm ở tháng I) và số ngày rét hại là 9 ngày, xếp thứ 5 trong chuỗi số liệu 35 năm (sau các năm 1984 : 12 ngày, 1993 : 11 ngày và 1977, 1985 : đều 10 ngày). Sang tháng II - 1995, tuy chỉ có 2 đợt không khí lạnh ảnh hưởng đến Hải Hưng, nhưng đã xuất hiện 12 ngày rét đậm, xếp thứ 5 trong chuỗi số liệu 35 năm (chỉ đứng sau các năm 1968 : 26 ngày, 1980 : 14 ngày, 1974 và 1989 : đều 13 ngày) và 3 ngày rét hại.

Bảng 1. Số ngày rét đậm, rét hại trong vụ đông xuân 1994 - 1995

Tháng	Cấp nhiệt độ (°C)	<20	≤ 15	≤ 13	≤ 10	Nhiệt độ thấp nhất tuyệt đối (°C)
XI-1994		0	0	0	0	16,9
XII-1994		22	0	0	0	11,4
I-1995		28	18	9	0	7,7
II-1995		24	12	3	0	10,1
III-1995		19	1	0	0	13,1
IV-1995		5	0	0	0	16,4
Cả vụ		98	31	12	0	7,7

Tình trạng rét đậm, rét hại kéo dài đã gây thiệt hại đáng kể cho sản xuất nông nghiệp ở tỉnh Hải Hưng. Theo Sở nông nghiệp, mới chỉ tính đối với cây lúa đã có : 5742, 8 ha lúa bị chết rét, trong đó lúa cấy chết 3586,4 ha và gieo vãi chết 2156,4 ha. Mạ chết 476,6 ha. Những trà lúa cấy hoặc gieo vãi vào 15 ngày cuối tháng I và 10 ngày đầu tháng II - 1995 có tỷ lệ chết cao.

Ngoài thiệt hại do nhiệt độ thấp kéo dài, trong vụ chiêm xuân 1994 - 1995, tình trạng mưa phùn, trời âm u, ít nắng kéo dài đã tạo thuận lợi cho sâu bệnh phát sinh, phát triển phá hại mùa màng khá nghiêm trọng

Kết quả thống kê cho thấy, trừ tháng XI - 1994 còn lại 5 tháng liên tục (từ tháng XII-1994 - tháng IV-1995) có tổng số giờ nắng tháng đều ít hơn trung bình nhiều năm. Trong khi đó, tổng số ngày có mưa từ tháng II đến hết tháng IV - 1995 đều đạt trên 15 ngày/tháng (bảng 2).

Bảng 2. Tổng số ngày mưa, tổng số giờ nắng trong vụ đông xuân 1994 - 1995

Đặc trưng Tháng	Số ngày mưa			Số giờ nắng		
	Số ngày mưa	TBNN	Chênh lệch	Giờ nắng	TBNN	Chênh lệch
XI-1994	7	10	-3	176,4	142,9	+33,5
XII-1994	13	7	+6	97,2	132,8	-35,6
I-1995	19	13	+6	54,2	80,1	-25,9
II-1995	15	17	-2	25,1	45,8	-20,7
III-1995	24	22	+2	24,9	43,8	-18,9
IV-1995	23	20	+3	40,1	86,4	-46,3
Cả vụ	101	89	+12	417,9	531,8	-113,9

Theo số liệu của Sở nông nghiệp, tính đến 25 - IV - 1995, tổng diện tích bị nhiễm bệnh đạo ôn là : 49814 ha, trong đó nặng : 9851 ha, diện tích bị lui 480 ha ; bệnh khô vằn : 11704 ha.

Từ những trình bày trên có thể kết luận :

1. Vụ đông xuân 1994 - 1995 ở Hải Hưng nếu chỉ nhìn tổng quát để so sánh với chuỗi số liệu nhiều năm thì đây chưa phải là một vụ rét điển hình vì trong suốt vụ không xuất hiện cấp nhiệt độ trung bình ngày bằng và nhỏ hơn 10°C, nhiệt độ thấp nhất tuyệt đối toàn vụ là 7,7°C cũng là trị số cao trong chuỗi số liệu 35 năm (27/35 năm).

2. Số ngày rét đậm, số ngày rét hại nhiều hiếm thấy trong chuỗi số liệu 35 năm, nhất là lại xảy ra vào đúng thời vụ gieo cấy.

3. Tổng số giờ nắng cả vụ ít, số ngày trời âm u, ẩm ướt nhiều.

Hai điều 2 và 3 trong kết luận là nguyên nhân chính gây thiệt hại đáng kể cho vụ chiêm xuân 1994 - 1995 ở tỉnh Hải Hưng và cũng là một trong những vụ mà các cấp chính quyền và nông dân Hải Hưng phải vật lộn rất vất vả, căng thẳng để giành một vụ khỏi mất mùa.